TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2020/DS-PT
Ngày 30 - 9 - 2020
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lệ Kiều

Các Thẩm phán: Ông Trương Thanh Dũng

Ông Bùi Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Chúc Ly- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 37/2020/TLPT-DS ngày 21 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2020/DS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo và kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐ-PT ngày17 tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Phan Văn U, sinh năm 1984 và chị Võ Thị Bích B, sinh năm 1987; cùng địa chỉ: ẤpL, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Anh Phan Văn N, sinh năm 1983 và chị Trần Hồng N1, sinh năm 1989; cùng địa chỉ: Ấp L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt)

- *Người kháng cáo:*Bị đơn anh Phan Văn N.

- *Người kháng nghị:*Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn anh Phan Văn U và chị Võ Thị Bích B thống nhất trình bày: Anh U và chị B xây dựng nhà vào tháng 6 năm 2012, toàn bộ căn nhà và mái che nhà trước có chiều ngang 05 - 6,7m, dài 19,5m. Khi xây dựng nhà anh U, chị B chưa được cấp phép xây dựng. Khi xây dựng có kết cấu là cột bê tông cốt thép, vách xây tường 04 phía, nền móng cừ sạn, nền lát gạch ceramic và tráng xi măng. Vào cuối tháng 4/2019, anh

N và chị N1 làm nhà trên phần đất cặp với nhà của anh U, chị B; quá trình thi công anh N, chị N1 đã dùng máy hơi để ép cừ bê tông khiến nhà anh U, chị B bị hư hỏng gồm: phần đà nhà bị lún, tường và cột bị nứt, nền nhà bị lún, cửa không đóng mở được.

Tại đơn khởi kiện ngày 23/5/2019 và quá trình tố tụng, anh U, chị B yêu cầu anh N, chị N1 bồi thường thiệt hại căn nhà với số tiền 250.000.000đ; đến ngày 07/11/2019 và tại phiên tòa anh U, chị B thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu anh N, chị N1 bồi thường căn nhà theo kết quả giám định gồm:

- Chi phí sữa chữa hư hỏng là 63.694.000đ.

- Chi phí khắc phục hiện tượng nghiêng lún là 94.439.000đ.

Tổng cộng 158.133.000đ.

Ngoài ra, anh U, chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết thêm vấn đề nào khác.

Bị đơn anh Phan Văn N và chị Trần Hồng N1 thống nhất trình bày: Vào tháng 4 năm 2019, anh N, chị N1 tiến hành xây nhà trên phần đất giáp với căn nhà của anh U, chị B; quá trình thi công có dùng máy để ép cọc bê tông trên đất, thời gian thi công được nữa tháng thì bên phía anh U, chị B không đồng ý cho thi công với lý do là việc xây nhà của anh N, chị N1 làm ảnh hưởng đến nhà của anh U, chị B.

Anh N, chị N1 có qua nhà anh U, chị B vào ngày 02/5/2019 (dương lịch) xem xét việc ảnh hưởng thì thấy bức tường bên nhà anh U, chị B có bị nứt nhỏ nhưng đây không phải là thiệt hại lớn. Trước khi thi công anh N, chị N1 tháo dỡ nhà cũ và chừa lại phần bức tường kế bên phía nhà anh U, chị B, việc thi công căn nhà của anh N, chị N1 nằm bên trong bức tường của căn nhà cũ. Do đó việc ép cọc cừ không làm thiệt hại đến căn nhà của anh U, chị B. Do đó, anh N, chị N1 không đồng ý bồi thường thiệt hại căn nhà cho anh U, chị B với số tiền 158.133.000đ.

Từ những nôi dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2020/DS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Pđã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Văn U và chị Võ Thị Bích B về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản.

Buộc anh Phan Văn N và chị Trần Hồng N1 có nghĩa vụ bồi thường cho anh Phan Văn Uvà chị Võ Thị Bích B số tiền khắc phục sửa chữa nhà bị hư hỏng, nghiêng, lún là 158.133.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về chi phí giám định, án phí, Luật thi hành án và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày ngày 17 tháng 01 năm 2020, anh Phan Văn N kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm: Xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ngày 22 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu kháng nghị, đề nghị hủy toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2020/DS-ST ngày 09/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Phan Văn N vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu vẫn giữ nguyên kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa, các Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Do vụ án vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của anh Phan Văn N; chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu, áp dụng khoản 3 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 02/2020/DS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về tố tụng: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Pvà kháng cáo của anh Phan Văn N trong hạn luật định và anh N nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đúng quy định. Căn cứ vào Điều 273 và Điều 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự, được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát và kháng cáo của bị đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Nguyên đơn xác định: Vào cuối tháng 4 năm 2019, vợ chồng anh N xây dựng nhà mới trên phần đất cặp nhà nguyên đơn. Trong quá trình thi công xây dựng bên anh N dùng máy hơi để ép cừ làm cho nhà nguyên đơn bị ảnh hưởng dẫn đến hư hỏng.

[3.2] Theo kết quả kiểm định công trình ngày 30/10/2019 của Công ty Cổ phần kiểm định xây dựng Sài Gòn (viết tắt SCQC) xác định nguyên nhân gây hư hỏng công trình nhà anh U, chị Bchủ yếu là nứt tường, nứt nền xi măng, nứt bể gạch lát nền…công trình có hiện tượng nghiêng lún về phía nhà bị đơn. Nguyên nhân gây ra hư hỏng và nghiên lún nhà của nguyên đơn chủ yếu là do quá trình thi công xây dựng nhà mới và ép cọc bên phía bị đơn. Như vậy, căn cứ vào kết luận kiểm định công trình của Công ty cổ phần kiểm định xây dựng Sài Gòn có cơ sở xác định việc anh N, chị N1 thi công xây dựng nhà của mình đã gây hư hỏng và nghiên lún nhà của nguyên đơn anh U, chị B, nên thiệt hại có xảy ra đối với nhà nguyên đơn do bị đơn có lỗi.

[3.3] Căn cứ vào hồ sơ của Công ty cổ phần kiểm định xây dựng Sài Gòn về chi phí sửa chữa, khắc phục hư hỏng theo giá trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh là chưa phù hợp với chi phí sửa chữa, khắc phục thiệt hại thực tế tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng chi phí sửa chữa địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh để buộc bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn là chưa phù hợp.

[4] Để có căn cứ xem xét kháng cáo của bị đơn và kháng nghị của Viện kiểm sát, Tòa án cấp phúc thẩm đã yêu cầu cơ quan chuyên môn trực thuộc Sở Xây dựng tỉnh Bạc Liêu xác định lại thiệt hại và chi phí khắc phục thiệt hại theo mức giá trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu. Theo công văn số 106/CTY-TTGS ngày 08/7/2020 và Công văn số 149/CV-CTYKĐ ngày 07/9/2020 của Công ty Cổ phần tư vấn và Kiểm định xây dựng Bạc Liêu xác định "Giá trị chi phí sửa chữa lại những hư hỏng như nức tường, nền cột,….tại thời điểm ngày 09/9/2019 trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu….Giá dự toán áp dụng theo các nội dung trên có giá trị: 38.318.000đ. Riêng việc xác định chi phí khắc phục nghiêng, lún nhà của ông Phan Văn Uthì Công ty chưa có đủ điều kiện, năng lực để thực hiện theo yêu cầu của Tòa án. Vì vậy, Tòa án có thể liên hệ với một số đơn vị ở các tỉnh như: Cần Thơ, TP Hồ Chí Minh thể thực hiện chi phí khắc phục nghiêng, lún theo yêu cầu của bị đơn.

[5] Từ những phân tích trên, Tòa án cấp phúc thẩm đã tiến hành thẩm định lại tài sản bị thiệt hại và chi phí khắc phục, sữa chữa nhưng cơ quan chuyên môn chỉ xác định được thiệt hại đối chi phí sửa chữa lại những hư hỏng như nức tường, nền cột,…. Còn đối với chi phí khắc phục nghiêng, lún do kết quả thẩm định của Công ty SCQC chưa có kết luận, nên cơ quan chuyên môn không xác định được thiệt hại, những sai sót này của Tòa án cấp sơ thẩm, cấp phúc thẩm không thể khắc phục được. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp một phần kháng cáo của anh N; chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 02/2020/DS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[6] Chi phí thẩm định, định giá; án phí dân sự sơ thẩm sẽ được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét khi thụ lý, giải quyết lại vụ án.

[7] Án phí dân sự phúc thẩm anh Phan Văn N không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 308; khoản 1 Điều 310 của Bộ luật Tố tụng dân sự;Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miền, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 02/2020/DS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

- Chi phí thẩm định, định giá; án phí dân sự sơ thẩm sẽ được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét khi thụ lý, giải quyết lại vụ án.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Phan Văn N không phải chịu. Anh N đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu số 00046034 ngày 17/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại.

Bản phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Lệ Kiều

Nơi nhận:
- TANDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện P;
- CCTHADS huyện P;
- Đương sự;
- Lưu Tổ HCTP, hồ sơ vụ án.